

Bản án số: 110/2025/HS-ST
Ngày 30 - 5- 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Quang Hòa.

2. Bà Đặng Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa:

+ *Tại điểm cầu trung tâm:* Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ *Tại điểm cầu thành phần:* Ông Nguyễn Thanh Tân – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

+ *Tại điểm cầu trung tâm:* Ông Đinh Viết Thành - Kiểm sát viên.

+ *Tại điểm cầu thành phần:* Ông Nguyễn Khắc Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2025, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2025, theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần đặt tại Phân trại tạm giam khu vực Quận 8 - Trại tạm giam Chí Hòa, Công an Thành phố Hồ Chí Minh, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 212/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng T, sinh ngày 19 tháng 8 năm 1992, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: Số E N, Phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng H và bà Nguyễn Thị N; vợ, con: chưa có.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 19/3/2018, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định số 98/QĐ-TA, thời hạn 15 tháng, kể từ ngày 29/12/2017, tại Cơ sở cai nghiện ma túy Đ; đến ngày 14/3/2019 chấp hành xong (được giảm hết thời hạn còn lại).

- Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2024 đến nay. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trọng T là đối tượng nghiện ma túy, nên vào lúc khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 26/12/2024, T lãnh tiền lương từ chỗ làm tại Công ty X (thuộc Phường B, Quận H) rồi đi về nhà. Trên đường về, T ghé vào nhà chị Đinh Thị Thu H1 (hàng xóm cũ của T) tại số A H, Phường A, Quận H để xin nằm ngủ nhờ thì được chị H1 đồng ý. Đến khoảng 11 giờ 00 phút, cùng ngày, T đi ra khu vực tại ghê đá bên hông nhà số A H, Phường A, Quận H gặp một nam thanh niên (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) để hỏi mua ma túy (do trước đây khi T đang ngồi trên gác nhà số A H, Phường A, Quận H nhìn ra thì thấy nam thanh niên trên đang ngồi tại ghê đá bên hông nhà số A H, Phường A, Quận H bán ma túy cho người nghiện, nên T biết và đã mua ma túy của nam thanh niên trên 03 (ba) lần, mỗi lần cách nhau khoảng 01 (một) tuần, đến lần này là lần thứ tư). Khi T gặp nam thanh niên trên thì T đưa cho người này số tiền 300.000 đồng để mua 01 (một) gói ma túy tổng hợp. Sau khi cầm số tiền 300.000 đồng thì người thanh niên đi một vòng rồi quay lại đưa cho T 01 (một) túi nylon chứa tinh thể là ma túy tổng hợp. Nhận được ma túy, T bỏ ma túy vào túi quần rồi đi về nhà số A H, Phường A, Quận H để vào hộp nhựa màu đen (không có nhãn hiệu) cất giấu để sau đó sử dụng.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 26/12/2024, Công an P1, Quận H tiến hành kiểm tra hành chính nhà số A H, Phường A, Quận H thì phát hiện Nguyễn Trọng T có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tại thời điểm kiểm tra, T tự lấy ra 01 (một) hộp nhựa màu đen (không có nhãn hiệu) đang mở nắp để dưới sàn gỗ chỗ T nằm tại gác trong nhà số A H, Phường A, Quận H ra giao nộp cho Công an A (một) gói nylon chứa tinh thể là ma túy tổng hợp T mua về để sử dụng. Sau đó, Công an P1, Quận H tiến hành thu giữ vật chứng và đưa T về trụ sở Công an Phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q phối hợp với Công an P1, Quận H khám xét khẩn cấp tại địa chỉ 1 H, Phường A, Quận H. Qua khám xét, không thu giữ được gì thêm có liên quan đến ma túy.

Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q để giải quyết theo thẩm quyền.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Nguyễn Trọng T cho kết quả dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 821/KL-KTHS ngày 03/01/2025 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận:

01 (một) gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng P (Điều tra viên) và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, bên trong có 01 hộp nhựa màu đen chứa 01 gói nylon chứa tinh thể (ký hiệu mẫu m). Qua giám định tinh thể được ký hiệu mẫu m là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3052g (không phải ba không năm hai gam) loại Methamphetamine.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng: 01 (một) hộp nhựa màu đen không nhãn hiệu, bên trong có 01 (một) gói nylon chứa tinh thể là ma túy tổng hợp thu giữ của T.

Đối với nam thanh niên bán ma túy cho T, hiện không xác định được nhân thân, lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H (Tổ địa bàn Quận H) tiếp tục truy xét, khi nào phát hiện sẽ xử lý sau.

Đối với nhà số A H, Phường A, Quận H do chị Đinh Thị Thu H1 đứng tên chủ sở hữu, việc T sử dụng địa chỉ trên để cất giấu ma túy thì chị H1 không biết và không có liên quan; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H (Tổ địa bàn Quận H) không xử lý.

* Bản cáo trạng số 56/CT-VKS-Q8 ngày 04/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Toàn về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Trọng T và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T mức án từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về vật chứng: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi ký hiệu 388/25, có chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng P (Điều tra viên), chữ ký Giám định viên Nguyễn Văn Út L và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q; qua giám định bên trong chứa chất ma túy độc hại và hiện không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu và tiêu hủy.

* Bị cáo Nguyễn Trọng T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện và thống nhất với nội dung Cáo trạng truy tố; bị cáo không có ý kiến tranh luận, không bào chữa và bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh; của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; của Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi tố tụng và quyết

định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, các quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện và bị lực lượng Công an kịp thời phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 26/12/2024, tại nhà số A H, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Trọng T phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Chất ma túy thu giữ của bị cáo dùng để sử dụng, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 0,3052g (không phải ba không năm hai gam) loại Methamphetamine.

Do đó, với hành vi phạm tội như nêu trên và với khối lượng chất ma túy bị thu giữ của bị cáo Nguyễn Trọng T (dùng để sử dụng), đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Trọng T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và thuộc trường hợp “Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về nhân thân của bị cáo Nguyễn Trọng T: Bị cáo có quá trình nhân thân không tốt (đã từng bị đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc), nhưng bị cáo vẫn không thật sự quyết tâm sửa chữa sai phạm, tu dưỡng và rèn luyện, phấn đấu thành công dân sống có ích cho xã hội; ngược lại bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém; nên Hội đồng xét xử cũng cần lưu ý, cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cho tương xứng và phù hợp.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Bản Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Nguyễn Trọng T là có cơ sở pháp luật; mức án mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về ý kiến của bị cáo Nguyễn Trọng T đề nghị được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình là có cơ sở pháp luật, như phân tích nêu trên của Hội đồng xét xử; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Trọng T tàng trữ trái phép chất ma túy chỉ để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích thu lợi bất chính và bị cáo không phải là người có chức vụ, bị cáo không có nghề nghiệp, không có công việc làm ổn định và có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, khó thi hành; nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng liên quan: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi ký hiệu 388/25, có chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng P (Điều tra viên), chữ ký Giám định viên Nguyễn Văn Út L và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q; qua giám định bên trong chứa chất ma túy độc hại, hiện không có giá trị sử dụng; nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[9] Đối với nam thanh niên bán ma túy cho bị cáo T, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H (Tổ địa bàn Quận H) vẫn đang tiếp tục truy xét và sẽ xử lý sau, là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với căn nhà số A H, Phường A, Quận H do chị Đinh Thị Thu H1 đứng tên chủ sở hữu. Qua điều tra, xác định chị H1 không biết và không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H (Tổ địa bàn Quận H) không xử lý, là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Trọng T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng T 02 (hai) năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung (miễn) cho bị cáo Nguyễn Trọng T.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi ký hiệu 388/25, có chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng P (Điều tra viên), chữ ký Giám định viên Nguyễn Văn Út L và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q.

(Theo Biên bản giao - nhận tang, tài vật lập ngày 23/4/2025, tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Trọng T phải chịu số tiền là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PV06 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQCSĐT CATP.HCM;
- CQTHAHS CATP.HCM;
- Phân trại tạm giam khu vực 8 – Trại tạm giam Chí Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng Trúc